TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **377/2023**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 394/2023/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hoàng O, sinh năm 1985;

* *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hoàng O với chị Nguyễn Thị Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng O với chị Nguyễn Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị L được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Đăng Q, sinh ngày 27/9/2015 và Nguyễn Ngọc Linh N, sinh ngày 26/9/2018. Hàng tháng anh O cấp dưỡng nuôi con cho chị L là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tháng/02 con. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Q và cháu N tròn 18 tuổi.

Anh O có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: anh O và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết số tiền 700.000.000 đồng gởi tại Ngân hàng TMCP V– Chi nhánh B, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Anh O và chị L cùng khai là không có, nên không xét đến.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con anh O nhận chịu toàn bộ là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền án phí của anh O được trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003935 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Anh O đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Hoàn trả 8.750.000 đồng (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí cho anh Nguyễn Hoàng O theo biên lai thu số 0003936 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Đ –CT - BT;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn